

Bản án số 55/2019/HSST
Ngày 27/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến; Bà Đào Thị Vân.

Thư ký Phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham dự phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh – Kiểm sát viên

Ngày 27/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 04/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 14/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn P, Sinh năm 1999; Nơi cư trú: thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lưu Văn P và bà: Nguyễn Thị T; Vợ; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 28/01/2019 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa).

2. Mẫn Văn T, Sinh năm 1999; Nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Mẫn Văn K và bà: Nguyễn Thị Y; Vợ; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 28/01/2019 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Mẫn Văn T: Bà Phan Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 10/01/2019 P có biết một người bán pháo nổ qua mạng Internet (P không biết tên tuổi và địa chỉ của người này). Người này nói với P giá một bộ pháo là 400.000 đồng. P đặt mua 15 bộ pháo với giá 6.000.000 đồng thì người này đồng ý và P hẹn tối cùng ngày đến cổng trường trung học cơ sở (THCS) của xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang để mua bán pháo. Đến khoảng 19 giờ ngày 10/01/2019 Lưu Văn P đi bộ một mình đến cổng trường THCS xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa gặp nam thanh niên trên để mua pháo và mua được 15 bộ pháo trong đó có 13 bộ pháo hình vuông màu tím và 02 bộ pháo hình vuông màu đỏ được để trong 01 thùng cát tông đã dán kín. Sau khi mua xong, P đi về nhà và giấu thùng cát tông chứa 15 bộ pháo mới mua được vào tủ quần áo của P. Sau khi cất giấu pháo, P sử dụng điện thoại đăng bài bán pháo hoa lên nhóm “Chợ Hiệp Hòa” của mạng xã hội facebook thì có một tài khoản facebook hỏi mua pháo. Hai bên thống nhất 15 bộ pháo có giá là 9.750.000 đồng và người này hẹn tối ngày 16/01/2019 gặp nhau tại bờ đê gần bến đò thuộc thôn P, xã D, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để mua bán pháo, P đồng ý. Đến ngày 16/01/2019 P gặp Mẫn Văn T. P nói với T đi sang bờ đê gần bến đò thuộc thôn Phù Cầm, xã Dũng Liệt để bán pháo với P, T đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 98D1-739.16 của T chở P về nhà P lấy thùng cát tông có chứa 15 bộ pháo rồi chở P đến bờ đê gần bến phà thuộc thôn Phù Cầm, xã Dũng Liệt. Tại đây P và T gặp một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đen. Nam thanh niên này hỏi P và T pháo đâu, P chỉ vào thùng cát tông trên xe và nói pháo đây. Sau đó người nam thanh niên này ra ngoài gọi điện thoại cho ai đó bảo mang tiền đến vì anh ta không đủ tiền. Đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên. Người nam thanh niên mua pháo của P và T lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: 13 bộ pháo nổ hình vuông màu tím và 02 bộ pháo nổ hình vuông màu đỏ, mặt ngoài của 15 bộ pháo đều có in chữ nước ngoài, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, biển kiểm soát 98D1-739.16 đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động iphone 6 mặt màu trắng đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0869.891.153 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số 0357.940.216.

Tại Bản kết luận giám định số 213/KLGD-Pháo-PC54 ngày 16/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“13 (mười ba) hộp hình vuông màu tím và 02 (hai) hộp hình vuông màu đỏ có khối lượng 21,18 kg, là pháo; có đặc tính của pháo nổ; khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ”.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSYP ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lưu Văn P và Mẫn Văn T về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận như sau: Bị cáo P và Thi khai: Hồi 19 giờ 30 ngày 16/01/2019 tại bờ đê thôn Phù Cầm, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Lưu Văn P và Mẫn Văn T đang có hành vi bán trái phép 15 bộ pháo nổ cho một nam thanh niên ở thôn Đông Xuyên, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh với giá 9.750.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Dũng Liệt bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà ngày hôm nay, sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn P và Mẫn Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Lưu Văn P từ 16 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian giam, giữ bị cáo từ ngày 16/01/2019 đến ngày 28/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Mẫn Văn T từ 14 tháng đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động iphone 6 mặt màu trắng đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0869.891.153

-Tịch thu tiêu hủy: Võ đựng mẫu vật và toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký của giám định viên.

Người bào chữa cho bị cáo Mẫn Văn T trình bày: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Về tội danh đã đủ yếu tố cấu thành tội buôn bán hàng cấm, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp vì đề nghị của trợ giúp pháp lý trùng với đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện Hồi 19 giờ 30 ngày 16/01/2019 tại bờ đê thôn Phù Cầm, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Dũng Liệt bắt quả tang Lưu Văn P và Mẫn Văn T đang có hành vi bán trái phép 15 bệ pháo nổ cho một nam thanh niên ở thôn Đông Xuyên, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh với giá 9.750.000 đồng. Tổng số pháo nổ là 21,18Kg. Do vậy Lưu Văn P và Mẫn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích lợi nhuận ích kỷ của bản thân, các bị cáo đã mua bán hàng cấm là pháo nổ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa bị cấm mà cụ thể trong vụ án này là pháo nổ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội... Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy, đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bởi lẽ các bị cáo không có tổ chức chặt chẽ về việc mua bán hàng cấm là pháo nổ, chỉ khi bị cáo P có người hỏi mua pháo nổ, nên bị cáo đã mua qua mạng Internet 15 bệ pháo với giá 6.000.000 đồng rồi nhờ T chở pháo đi bán cùng P,

P hứa với T sau khi bán xong sẽ mời T đi ăn ốc, do vậy bị cáo P có vai trò chính nên khi quyết định hình phạt cũng cần xử nghiêm hơn đối với bị cáo T.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng nào đối với các bị cáo

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo T có ông nội được thưởng nhiều huân huy chương. Do vậy bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi của các bị cáo thì thấy: Cần phải cách ly bị cáo P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo T, vai trò của bị cáo là không đáng kể, chỉ vì nể nang bạn bè, không nhằm mục đích kiếm lợi nhuận, bị cáo có bố mất sớm, gia đình là hộ nghèo. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo hiện tại đang sống phụ thuộc, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tại phiên tòa là phù hợp.

Liên quan trong vụ án còn có:

Đối với người thanh niên đã bán pháo nổ cho Phú ở cổng trường THCS thuộc xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, P không quen biết người này, không nhớ người này đi xe mô tô biển kiểm soát bao nhiêu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với người thanh niên hỏi mua pháo nổ của P và T, P là người trực tiếp giao dịch mua bán nhưng chỉ liên lạc qua điện thoại, P không biết tên tuổi, địa chỉ, cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Phú xem lại danh sách các cuộc gọi từ số điện thoại của P từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019 nhưng P không nhớ số điện thoại của người này, các tin nhắn và bài viết P đăng trên facebook P đã xóa, P không nhớ tên tài khoản facebook của người thanh niên hỏi mua pháo. P và T không nhớ đặc điểm gì của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS 98D1-739.16 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Y sinh năm 1973 là mẹ đẻ của T. Chiếc xe trên T mượn của chị Y để đi làm, chị Y không biết việc T sử dụng chiếc xe để đi bán pháo nổ. Ngày 26/01/2019 chị Y có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe cho chị Y là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng đã qua sử dụng có gắn sim số 0357.940.216 thu giữ của Mẫn Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của T, T không sử dụng vào việc mua bán pháo. Ngày 15/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành trả lại chiếc điện thoại trên cho Mẫn Văn T là phù hợp.

Về vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0869.891.153 thu giữ của Lưu Văn P. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của P, P sử dụng để liên lạc vào việc giao dịch, mua bán pháo nổ vào các ngày 10/01/2019 và ngày 16/01/2019 Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn P và Mẫn Văn T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Lưu Văn P 16 (Mười sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 28/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Mẫn Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Thời gian thử thách là 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Mẫn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động iphone 6 mặt màu trắng đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0869.891.153.

Tịch thu tiêu hủy: Võ đựng mẫu vật và toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký của giám định viên.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh.
- VKS, CA, THA huyện.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa